

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/HS-ST
Ngày 22 - 8 - 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Quốc Huy

Bà Đinh Thị Tin

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:64/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị P, sinh năm 1998. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Sơn Khê, xã Thái Thịnh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Mạc Thị H; Có chồng: Trần Văn N. Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Trần Thị H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Tổng Xá, xã Thái Thịnh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu An Trung, Thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 05/4/2018, Nguyễn Thị P đội mũ bảo hiểm, bịt khẩu trang, mặc áo chống nắng màu tím than đến trường mầm non xã Thái Thịnh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để nộp tiền ăn cho cháu Trần Hoàng Linh N - sinh năm 2014 (là cháu họ của P) đang học lớp mẫu giáo 3 tuổi. Khi đi qua lớp 3 tuổi C, do chị Trần Thị H làm chủ Nệm (phòng học thông với phòng học lớp cháu N), P nhìn thấy 01 chiếc cặp màu đen của chị H để ở góc bên phải của lớp học theo hướng từ cửa nhìn vào. P đi vào lớp cháu N để nộp tiền nhưng thấy phòng học lớp cháu N và phòng học lớp chị H chủ Nệm không có ai, nên P nảy sinh ý định mở cặp của chị H lấy tài sản. P đi đến chỗ để chiếc cặp, dùng tay kéo khóa cặp ra, thấy bên trong cặp có 01 chiếc ví giả da màu tím than. P mở ví ra, thấy bên trong có số tiền 35.060.000 đồng, gồm Nền mệnh giá khác nhau, được buộc thành 02 cọc tiền, một cọc 9.060.000 đồng và một cọc 26.000.000 đồng. Thấy toàn bộ số tiền trên bỏ vào túi áo chống nắng bên phải đang mặc rồi cất chiếc ví vào trong cặp và kéo khóa. Sau đó, P đi ra ngoài sân trường tìm chị Phạm Thị T là giáo viên chủ Nệm lớp cháu N, nộp tiền ăn của cháu N rồi P đi về nhà. Tại nhà mình P lấy 6.550.000 đồng trong số tiền trộm cắp được bỏ vào con lợn đất, và lấy 2.440.000 đồng chi tiêu cá nhân hết, số tiền còn lại, P để trong tủ quần áo tại phòng ngủ của P. Ngày 06/4/2018, P lấy 2.070.000 đồng đến cửa hàng vàng bạc C do chị Nguyễn Thị H làm chủ mua 01 chiếc nhẫn vàng tây 0,8 chỉ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Công xã Thái Thịnh triệu tập đến làm việc, P đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp 01 chiếc nhẫn vàng tây 0,8 chỉ, số tiền 30.550.000 đồng; 03 áo phông cộc tay màu đen, 01 quần vải co giãn màu đen (do P dùng tiền trộm cắp để mua).

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn đã quản lý được 01 USB 16GB - Toshiba màu xanh bên trong ghi lại hình ảnh một đối tượng nữ giới, đầu đội mũ bảo hiểm, mặt bịt khẩu trang, mặc áo chống nắng dài tay màu tím than có in hình hoa văn đi vào trong lớp học của chị H vào sáng ngày 05/4/2018 do bà Nguyễn Thị T - Hiệu trưởng trường mầm non xã Thái Thịnh sao ra từ dữ liệu camera an ninh của nhà trường và giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Ngày 08/4/2018, P đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn số tiền 2.440.000 đồng để bồi thường cho chị H. Ngày 07/4/2018, chị Nguyễn Thị H đã tự nguyện giao nộp số tiền 2.070.000 đồng.

Ngày 11/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn đã trả lại chị Nguyễn Thị H số tiền 35.060.000 đồng; trả lại chị Nguyễn Thị Hà 01 chiếc nhẫn vàng tây 0,8 chỉ. Chị H và chị Hà không yêu cầu P phải bồi thường về dân sự.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị P đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu,

chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 51/CT-VKSKM ngày 29/6/2018, VKSND huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị P vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Bị hại chị Trần Thị H giữ nguyên quan điểm không yêu cầu giải quyết gì thêm về trách Nệm dân sự và đề nghị xin giảm nhẹ trách Nệm hình sự cho bị cáo.

Vị đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s,i,n khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra quan điểm đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo vẫn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của của người bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 05/4/2018, tại trường mầm non xã Thái Thịnh thuộc xã Thái Thịnh, huyện Kinh Môn,

tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị P đã lợi dụng sơ hở, thực hiện hành vi lén lút, chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H số tiền 35.060.000 đồng. Do vậy, VKSND huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội nói chung, gây ảnh hưởng xấu tới việc quản lý trị án tại địa phương xã Thái Thịnh nói riêng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự, nhân thân và quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, vì động cơ vụ lợi, do vậy bị cáo phải chịu trách Nệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Song cũng nên xem xét bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp đã khắc phục hậu quả, tự nguyện giao nộp tài sản cho các chủ sở hữu, hiện bị cáo đang mang thai, người bị hại xin. Do vậy, cần xem xét áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự “người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “người phạm tội là người phụ nữ có thai” và “bị hại xin” được quy định tại điểm b,i,n,s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS. Về các tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự đối với bị cáo: không. Do vậy, xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên xem xét chiếu cố, không cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại điều luật có quy định song xét bị cáo lao động tự do không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS đối với bị cáo.

[5] Về trách Nệm dân sự: Quá trình điều tra, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả đủ cho bị hại. Bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết gì thêm, nên không đặt ra việc giải quyết trong vụ án.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 03 áo phông cộc tay màu đen, 01 quần vải co giãn màu đen (do Pdùng tiền trộm cắp để mua). Tại phiên tòa bị cáo đề nghị được xin lại. Xét bị cáo đã tự nguyện khắc phục

hậu quả đủ cho người bị hại, không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên cần tuyên trả cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b,i,n,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, thời hạn được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị P về UBND xã Thái Thịnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tuyên trả cho bị cáo 03 áo phong cộc tay màu đen, 01 quần vải co giãn màu đen.

(Có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2018 tại Chi cục thi hành dân sự huyện Kinh Môn).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị P phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền